

BÁO CÁO**kết quả việc xây dựng và thực hiện
quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021**

Căn cứ Công văn số 11-CV/BCĐTW, ngày 22/10/2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở về báo cáo kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cà Mau báo cáo như sau:

I- KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2021, là năm có nhiều sự kiện đặc biệt quan trọng, năm tổ chức Đại hội Đảng lần thứ XIII, bầu cử đại Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 và là năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021 - 2026 theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tình hình kinh tế của tỉnh và trong nước còn nhiều khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro, trong đó, dịch COVID-19 lây lan rất nhanh, hết sức nguy hiểm, khó kiểm soát ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, kinh doanh, tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội và mọi mặt đời sống của người dân.

Với sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân đã chung sức, đồng lòng phòng, chống dịch COVID-19 và tích cực triển khai thực hiện các giải pháp duy trì phát triển sản xuất, chăm lo đời sống của người dân. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội quan trọng được tập trung chỉ đạo quyết liệt; các lĩnh vực văn hóa, xã hội được tổ chức dưới nhiều hình thức phù hợp với tình hình dịch bệnh, nhất là tăng cường ứng dụng công nghệ, trực tuyến; công tác an sinh xã hội được đảm bảo, dân chủ được phát huy; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và tăng cường. Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh, nhân dân ý thức cao trong thực hiện “thông điệp 5K” theo hướng dẫn của Bộ Y tế và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Triển khai thực hiện nghiêm các phương án phòng, chống dịch bệnh, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống dịch bệnh trên địa bàn; hướng dẫn nhân dân ứng dụng công nghệ thông tin và khai báo y tế điện tử phục vụ phòng, chống dịch.

Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo triển khai, quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh. Nhân dân tích cực thực hiện quyền dân chủ của mình, tích cực tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; tỷ lệ cử tri trong tỉnh đi bầu đạt 99,59% (có 996 khu vực bỏ phiếu có tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 100%).

Tuy nhiên, kinh tế - xã hội của tỉnh còn một số khó khăn nhất định như: Do tác động bất lợi của dịch COVID-19 nên các ngành, lĩnh vực kinh tế đạt ở mức thấp so chỉ tiêu kế hoạch đề ra, nhất là công nghiệp, dịch vụ; nhiều doanh nghiệp tạm dừng hoạt động; kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn chưa đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất, thích ứng biến đổi khí hậu; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh chưa thật sự chuyển biến mạnh về số lượng và chất lượng; việc nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất và đời sống chưa theo kịp nhu cầu; giảm nghèo chưa bền vững, tỷ lệ hộ nghèo một số huyện còn cao; tình hình công nhân lao động trở về từ vùng dịch bệnh còn khá đông, tạo áp lực trong quản lý, phát sinh một số khó khăn ảnh hưởng đến kiểm soát dịch bệnh; tranh chấp, khiếu kiện, các loại tội phạm, tệ nạn xã hội còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp; giá cả một số sản phẩm không ổn định, giá một số mặt hàng tăng... làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống người dân.

II- CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng

Tiếp tục triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các địa phương, cơ quan, đơn vị kịp thời¹, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kịp thời ban hành công văn đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021. Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền đã gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về xây dựng Đảng,

¹ Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII, Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI, Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 11-KH/TU, ngày 07/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Công văn số 132-CV/TU, ngày 03/02/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021*; Công văn số 667/UBND-KGVX, ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, triển khai thực hiện Nghị định số 149/2018/NĐ-CP, ngày 07/11/2018 của Chính phủ, quy định chi tiết Khoản 3, Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định 145/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động; Kế hoạch số 08-KH/BDVTU, ngày 13/4/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy Cà Mau về Triển khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở 2021 theo Hướng dẫn số 01-HD/BDVTW, ngày 16/3/2021 của Ban Dân vận Trung ương hướng dẫn một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021.

công tác dân vận, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, các chính sách an sinh xã hội. Kịp thời tháo gỡ khó khăn đối với hoạt động sản xuất; cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp... nhằm đạt được các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

Công tác quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu, các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; các chủ trương của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, đơn vị được thực hiện nghiêm túc, với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Tập trung triển khai, quán triệt, tuyên truyền các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh về phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của nhân dân. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương nâng cao trách nhiệm, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị; triển khai các giải pháp cấp bách nhằm phòng, chống dịch COVID-19, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện tiêm vắc xin ngừa COVID-19²; quan tâm thực hiện công tác an sinh xã hội; huy động nguồn lực, hỗ trợ, chăm lo đời sống để người dân an tâm phòng, chống dịch.

Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết công tác quy chế dân chủ ở cơ sở được các địa phương, đơn vị thực hiện thường xuyên theo chương trình, kế hoạch năm và định kỳ bằng nhiều hình thức phù hợp³.

2. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Các đơn vị phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên với nhiều hoạt động, phong trào thiết thực. Kịp thời nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, nhân dân sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và đại hội đảng bộ các cấp; nắm tình hình trước, trong và sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

² Tính đến ngày 24/11/2021, số người đã tiêm 882.329 người (76,8% dân số); trong đó: số người đã tiêm đủ 02 mũi 645.194 người (56,1 dân số); số người tiêm 01 mũi 237.135 người (20,7% dân số).

³ Thực hiện Công văn số 14-CV/BDVTW, ngày 23/02/2021 của Ban Dân vận Trung ương về việc khảo sát, làm việc về kết quả 05 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ban Chỉ đạo tỉnh tham mưu Ban Chỉ đạo Trung ương kiểm tra 01 ban chỉ đạo cấp huyện, 01 doanh nghiệp và làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền⁴. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện xã hội⁵, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trên các lĩnh vực⁶.

Tuyên truyền thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, phối hợp giám sát thực hiện chính sách của Nhà nước hỗ trợ người dân và doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch COVID-19⁷. Thực hiện tốt vai trò tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và văn kiện đại hội đảng các cấp. Thực hiện dân chủ, đúng quy định hội nghị hiệp thương, giới thiệu những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; tổ chức giám sát chặt chẽ việc chuẩn bị và tổ chức bầu cử; phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ủy ban Bầu cử tỉnh tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri với những người ứng cử trong toàn tỉnh để vận động bầu cử đúng theo quy định⁸.

3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Ban chỉ đạo các cấp tiến hành xây dựng, triển khai chương trình hoạt động năm 2021. Ban chỉ đạo cấp huyện phối hợp đài truyền thanh huyện duy trì chuyên mục, đăng tin, bài về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo với cấp ủy, ban chỉ đạo cấp trên.

⁴ Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; Quyết định số 1094-QĐ/TU, ngày 14/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm tiếp thu góp ý trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền các cấp trong tỉnh.

⁵ Giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; giám sát việc thực hiện về phòng, chống dịch COVID-19. Phối hợp Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục; giám sát việc triển khai các văn bản quy phạm pháp luật trong vi phạm hành chính, đất đai, xây dựng, việc chấp hành pháp luật của các cơ quan tư pháp, giám sát công tác quy hoạch sử dụng đất, việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân; giám sát công tác trợ giúp pháp lý; giám sát việc cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh giám sát việc tiếp nhận, giải quyết tin báo tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố, công tác tạm giữ, tạm giam, thi hành án dân sự, tại công an các huyện, thành phố Cà Mau.

⁶ Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh bước đầu giới thiệu 18 ứng cử viên ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV (trong đó có 01 người tự ứng cử) và 120 ứng cử viên ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 (trong đó có 01 người tự ứng cử). Đến bước hiệp thương lần 3 Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh lập danh sách chính thức 10 ứng cử viên ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và 88 ứng cử viên ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 (trong đó có 01 người tự ứng cử). Kết quả có 07 ứng cử viên trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và 51 ứng cử viên trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026.

⁷ Từ ngày 31/5/2021 đến nay, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tổ chức 02 đợt phát động cao điểm quyền góp Quỹ phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Đến ngày 17/11/2021, có 639 lượt tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và 114 lượt cá nhân ủng hộ tiền mặt hơn 49,6 tỷ đồng và đóng góp vật chất qui ra tiền hơn 25,4 tỷ đồng. Đã hỗ trợ 33,2 tỷ đồng tiền mặt; chuyển vật chất hỗ trợ quy ra gần 25,4 tỷ đồng.

⁸ Việc thực hiện quy chế dân chủ trong quá trình tham gia thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được thể hiện thông qua: tự ứng cử, giới thiệu người ứng cử; trong quá trình thực hiện hiệp thương; tuyên truyền, kiểm tra, giám sát công tác bầu cử; gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri ở địa phương nơi mình cư trú, ứng cử và thông qua phương tiện thông tin đại chúng; cử tri thực hiện và phát huy quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm công dân trong việc lựa chọn, bầu ra những người tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân tham gia Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo và thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh; ban hành công văn về việc đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả 05 năm thực hiện kết luận 120-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI phục vụ đoàn công tác của Ban Dân vận Trung ương.

Ban Chỉ đạo tỉnh đã xây dựng kế hoạch, thành lập 03 đoàn kiểm tra tại 05 sở, ban, ngành cấp tỉnh; 04 doanh nghiệp; 05 xã, phường, thị trấn trong tỉnh; tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp nên không tổ chức đi kiểm tra trực tiếp.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

1. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện “Năm đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” theo Hướng dẫn 01-HD/BDVTW ngày 16/3/2021 của Ban Dân vận Trung ương (viết tắt là Hướng dẫn số 01-HD/BDVTW).

Thực hiện Hướng dẫn 01-HD/BDVTW, Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 08-KH/BDVTU, ngày 13/4/2021 về triển khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021; Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương (*viết tắt là các cơ quan*) đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021⁹. Các cơ quan đã chủ động ban hành các văn bản, kế hoạch triển khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại các cơ quan¹⁰; đồng thời, các cơ quan quán triệt, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại cơ quan mình.

Người đứng đầu các cơ quan thể hiện tính tiên phong, gương mẫu trong việc phát huy quyền dân chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân; tập trung hướng về cơ sở, bám sát thực tiễn, chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra thường xuyên và định kỳ để kịp thời phát hiện và xử lý, tháo gỡ những vấn đề khó khăn, bức xúc trong nhân dân. Đồng thời, các cơ quan đều phân công lãnh đạo và phòng chuyên môn trực tiếp theo dõi, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ của cơ quan¹¹.

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, các huyện, thành phố trả lời, giải quyết những phản ánh, kiến nghị do cơ

⁹ Công văn số 828/VP-NC, ngày 01/3/2021 của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “*Đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021*”.

¹⁰ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Vườn Quốc gia U Minh Hạ; Ủy ban nhân dân các huyện: Thới Bình, Đầm Dơi, Cái Nước;...

¹¹ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; giám đốc sở hoặc phó giám đốc phụ trách, phó ban phụ trách; 09/09 huyện, thành phố phân công Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phụ trách; 101 đơn vị cấp xã phân công Chủ tịch Ủy ban nhân dân hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách.

quan dân cử chuyển đến; phối hợp tổ chức tọa đàm về giải pháp nâng cao chất lượng công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, Ủy ban nhân dân cấp xã đã triển khai, thực hiện tốt quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh¹²; nhân dân bàn, biểu quyết đề cấp có thẩm quyền quyết định đối với việc: Xây dựng quy ước, hương ước của ấp, khóm; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trưởng ấp, khóm; bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng...

Sau hơn 05 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI đã tác động tích cực đến hoạt động, thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị, tạo được không khí dân chủ, đoàn kết, phát huy tinh thần sáng tạo, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tập trung dân chủ; chủ động trong việc phối hợp tổ chức, triển khai các chương trình, kế hoạch, nhất là việc phát động các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Các cơ quan đổi mới phong cách làm việc theo hướng gần dân, sát dân hơn; tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của nhân dân. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động, góp phần hình thành phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực; tạo được sự chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, đáp ứng được yêu cầu phục vụ nhân dân. Các cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đã thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện; coi thực hiện dân chủ, phát huy quyền làm chủ của nhân dân là mục tiêu, động lực để phát triển.

2. Thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các xã, phường, thị trấn (*viết tắt là cấp xã*) tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nội dung cần phải công khai để nhân dân biết¹³, với các hình thức phù hợp với từng địa phương¹⁴. Thực hiện lấy ý kiến nội dung nhân dân được bàn, tham gia góp ý trước khi cấp có thẩm quyền ban hành quyết định; những nội dung nhân dân bàn, biểu quyết được tiếp thu, giải trình, tạo được sự thống nhất, chung tay của người dân¹⁵; thông qua đó, nhân dân phát huy đầy đủ hơn vai trò

¹² Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

¹³ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các dự án, công trình đầu tư, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng xây dựng cơ sở hạ tầng; xây dựng nông thôn mới; các chính sách về an sinh xã hội; các khoản huy động nhân dân đóng góp; các chủ trương, chính sách cho nhân dân vay vốn phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, trợ cấp xã hội, xây nhà tình thương; các quy định về thủ tục hành chính ở cấp xã được công khai, minh bạch để nhân dân biết và dễ thực hiện.

¹⁴ Niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, tại trụ sở sinh hoạt ấp, khóm; qua hệ thống truyền thanh; họp tổ dân phố, khu dân cư, hội nghị tiếp xúc cử tri; qua đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân...

¹⁵ Triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sắp xếp, điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên mới một số ấp, khóm trên địa bàn tỉnh; kiện toàn hoạt động và tổ chức của ấp, khóm sau khi sáp nhập; xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy ước; chủ trương và mức đóng góp xây dựng kết cấu hạ tầng, các công trình phúc lợi cộng đồng trong phạm vi cấp xã, ấp, khóm do nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc tự quản trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật;...

giám sát của mình, tự nguyện đóng góp kinh phí¹⁶, ngày công lao động trong đầu tư xây dựng và sửa chữa các công trình công cộng.

Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông” tiếp tục được quan tâm chỉ đạo: Tất cả các thủ tục hành chính được công khai, niêm yết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả¹⁷; cán bộ, công chức cấp xã chấp hành tốt quy định thời gian làm việc, bố trí người trực tại “Một cửa”; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đạt 99,56%; kịp thời triển khai chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lấy ý kiến đánh giá của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục hành chính thông qua mạng xã hội (Zalo). Quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp, sáp nhập ấp, khóm không đủ tiêu chuẩn đúng theo quy định¹⁸; chuyển đổi ấp thành khóm¹⁹. Công tác đối thoại trực tiếp, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được cấp ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo hướng chú trọng, nâng cao chất lượng tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác hòa giải ở cơ sở luôn được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện.

Công tác chăm lo đời sống, vật chất và tinh thần cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trong đồng bào dân tộc được tiếp tục triển khai thực hiện khá tốt²⁰; kịp thời thực hiện chi hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ²¹; tổ chức đón công dân Cà Mau đang gặp khó khăn tại các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, Long An và Thành phố Hồ Chí Minh trở về địa phương²²; huy động các nguồn lực, hỗ trợ, chăm lo đời sống để người dân an tâm phòng, chống dịch.

Thực hiện việc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; các cấp, các ngành, địa phương rà soát, tập trung thực hiện hoàn thành các tiêu chí

¹⁶ Ước cuối năm 2021, vốn dân đóng góp: 125,326 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 1,51%.

¹⁷ 157 thủ tục hành chính.

¹⁸ Xây dựng Đề án và lấy ý kiến của nhân dân, lập hồ sơ, thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND thống nhất việc sắp xếp, điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên mới với tổng số ấp, khóm được sắp xếp, điều chỉnh và sáp nhập là 140 (115 ấp, 25 khóm) của 35 xã, phường, thị trấn thuộc các huyện: Thới Bình, Phú Tân, Đầm Dơi, Ngọc Hiển, Năm Căn, Trần Văn Thời và thành phố Cà Mau. Sau khi sáp nhập hình thành 74 ấp, khóm mới (59 ấp, 15 khóm). Tổng số ấp, khóm trong toàn tỉnh sau khi sắp xếp, điều chỉnh và sáp nhập là 883 ấp, khóm (754 ấp, 129 khóm); giảm 66 ấp, khóm (56 ấp, 10 khóm) so với trước khi sắp xếp, sáp nhập và điều chỉnh (949 ấp, khóm).

¹⁹ Chuyển đổi 07 ấp thành 07 khóm thuộc thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước và 03 ấp thành 03 khóm thuộc thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển.

²⁰ Đến tháng 10/2021, vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa được khoảng 11,6 tỷ đồng, qua đó, các địa phương đã triển khai xây dựng và sửa chữa 194 căn nhà tình nghĩa cho người có công.

²¹ Đến ngày 08/11/2021, đã chi 249,788 tỷ đồng.

²² 03 đợt với tổng số công dân được đón về tỉnh 595 người.

còn thấp, chưa đạt; nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới ở các xã đã được công nhận đạt chuẩn²³; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước được thực hiện nghiêm túc, ngày càng đi vào chiều sâu²⁴. Qua đó, góp phần xây dựng văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân.

Ban giám sát đầu tư cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân, Tổ nhân dân tự quản, Tổ hòa giải ở cơ sở được tiếp tục củng cố, kiện toàn, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động²⁵.

Nhìn chung, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cấp xã đã góp phần phát huy quyền làm chủ nhân dân, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia bàn bạc, giám sát theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; các phong trào thi đua yêu nước được triển khai với các hình thức phong phú, đa dạng, huy động được người dân hưởng ứng, thực hiện. Qua đó, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng, an ninh được giữ vững; xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

3. Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

Các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (*viết tắt là cơ quan*) tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định thực hiện quy chế dân chủ tại cơ quan. Người đứng đầu hầu hết các cơ quan đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của cơ quan; chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế dân chủ phù hợp với cơ quan mình; thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ²⁶. Tổ chức họp giao ban theo định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và giao những nhiệm vụ mới. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia đóng góp ý kiến, nắm bắt những chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật đối với Nhà nước liên quan quan đến

²³ Đến tháng 10/2021, tổng số tiêu chí toàn tỉnh đạt 1.305 tiêu chí, bình quân đạt 15,9 tiêu chí/xã (tăng 24 tiêu chí, tương đương tăng 0,3 tiêu chí/xã so với thời điểm cuối năm 2020). 43/82 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 52,4%; 01/82 xã đạt 19/19 tiêu chí, chiếm tỷ lệ 1,2%; 11/82 xã đạt từ 15 - 18 tiêu chí, chiếm tỷ lệ 13,4%; 25/82 xã đạt từ 10 - 14 tiêu chí, chiếm tỷ lệ 30,5%; 02/82 xã đạt từ 8 - 9 tiêu chí, chiếm tỷ lệ 2,4%. Đã công nhận 06/55 ấp đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ (04 ấp (Thuận Hòa, Thuận Hòa A, Thuận Hòa B, Thuận Lợi A), xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi; 02 ấp (Kinh Ba và Mai Vinh) xã Tam Giang Đông, huyện Năm Căn).

²⁴ Có 791/1247 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; 737/883 ấp, khóm được công nhận “ấp, khóm văn hóa”; 44/82 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 05/19 phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; 36 quy ước, hương ước đang được điều chỉnh chờ phê duyệt (tổng số 883 quy ước, hương ước). Nhiều mô hình được triển khai thực hiện: phong trào xanh - sạch - đẹp, làm hàng rào cây xanh, giảm nghèo bền vững, xây dựng ấp an toàn về an ninh trật tự, phong trào lộ giao thông nông thôn.

²⁵ Đến tháng 11/2021, tiếp nhận 288 đơn, đưa ra hòa giải 282 đơn (chiếm 97,91% so với tổng số đơn thụ lý), hòa giải thành 203 (đạt 71,98%); tăng 02 đơn so với cùng kỳ.

²⁶ Có 100% cơ quan, đơn vị xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế thực hiện dân chủ.

ngành, lĩnh vực quản lý²⁷, với nhiều hình thức²⁸; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện vai trò giám sát với những nội dung lãnh đạo cơ quan công khai thông qua Ban Thanh tra nhân dân, hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công tác kiểm điểm, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ.

Các cơ quan đã thực hiện tốt các bước của quy trình hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, tỷ lệ cơ cấu thành phần và thời gian quy định.

Thực hiện các văn bản của Trung ương²⁹, các cơ quan tiếp tục thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả³⁰; đến đầu tháng 11/2021, tỉnh đã thực hiện tinh giản biên chế 275 trường hợp theo quy định³¹.

Công tác cải cách hành chính được các cơ quan tiếp tục tập trung thực hiện, từng bước được nâng lên. Công tác rà soát, công bố, công khai, đơn giản hóa thủ tục hành chính được quan tâm thực hiện; tất cả thủ tục hành chính đang thực hiện tại các cấp trên địa bàn tỉnh³² được cập nhật, đăng tải kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia; đăng tải lên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; rà soát cắt giảm thời gian giải quyết của 369 thủ tục (tỷ lệ cắt giảm từ 20 đến 75%); cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với 1.150 thủ tục hành chính³³. Một số mô hình được triển khai thực hiện³⁴; chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo

²⁷ Kinh phí, hoạt động, tài sản, trang thiết bị của cơ quan; quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan; các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước có liên quan đến nhiệm vụ của cơ quan; chương trình công tác năm; công tác đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; các chế độ chính sách liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

²⁸ Triển khai qua phần mềm quản lý văn bản (iOffice); thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; trên cổng thông tin điện tử của cơ quan và thông qua việc thông báo cho lãnh đạo các phòng, ban, chi cục trong cơ quan;...

²⁹ Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

³⁰ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết định sắp xếp lại 22 đơn vị, giảm 37 phòng và tương đương (34 phòng của đơn vị trực thuộc sở, 03 phòng thuộc sở và tương đương); giảm 13 đơn vị sự nghiệp công lập.

³¹ Cơ quan hành chính 17 trường hợp, đơn vị sự nghiệp 237 trường hợp, cấp xã 10 trường hợp, tổ chức Hội và Đảng, đoàn thể 11 trường hợp.

³² Đến thời điểm báo cáo, số thủ tục hành chính đang thực hiện tại các cấp là 1.790 thủ tục, trong đó: cấp tỉnh là 1.484 thủ tục, cấp huyện là 306 thủ tục. Tất cả thủ tục mới ban hành khi công bố đều được cắt giảm ít nhất 20% thời gian giải quyết so với quy định.

³³ Trong đó, 537 dịch vụ công mức độ 3, tỷ lệ 27,54%; 613 dịch vụ công mức độ 4, tỷ lệ 31,44%. Trong đó, có 453 thủ tục hành chính đã tích hợp, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia, chiếm 43,04% tổng số dịch vụ công mức độ 3, 4 của tỉnh.

³⁴ Lấy ý kiến đánh giá của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục hành chính thông qua Zalo được triển khai với các giải pháp phù hợp, đến thời điểm báo cáo, có hơn 90.000 người kết nối và sử dụng ứng dụng này; triển khai thực hiện thí điểm tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính tại nhà, phi địa giới; cấp giấy đi đường trực tuyến có mã QR-Code cho người dân, doanh nghiệp trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” từng bước được nâng lên (tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng, trước hạn đạt cao³⁵); đối với hồ sơ trễ hạn, các cơ quan thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trung bình đạt trên 98%; chỉ số PCI tỉnh Cà Mau năm 2020 xếp thứ 43/63 tỉnh, thành trong cả nước (tăng 2 hạng) so với năm 2019³⁶.

Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện tốt³⁷; các quyết định giải quyết khiếu nại, văn bản xử lý tố cáo có hiệu lực pháp luật tiếp tục được đôn đốc tổ chức thực hiện công khai, minh bạch³⁸; các vụ khiếu nại bức xúc, gay gắt, kéo dài cơ bản đã được giải quyết³⁹, chủ động nắm bắt tình hình, không để xảy ra điểm nóng. Các cơ quan chỉ đạo, thực hiện nghiêm các quy định của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống dịch COVID-19: Vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tiêm vắc xin phòng COVID-19; thực hiện “thông điệp 5K”; tổ chức lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo định kỳ, xử lý đúng quy định các tình huống xảy ra;... Đồng thời, thực hiện việc biểu dương, khen thưởng kịp thời cho những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2020 được tổ chức theo đúng quy định, chất lượng được nâng lên⁴⁰. Thông qua hội nghị đã phát huy quyền của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về đóng góp sửa đổi, bổ sung liên quan đến quy chế dân chủ ở cơ sở⁴¹. Ban Thanh tra nhân dân trong các cơ quan tiếp tục được củng cố, kiện toàn; phát huy được chức năng, nhiệm vụ giám sát của mình về việc thực hiện nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; quan tâm đến các chính sách đối với người lao động và việc giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo (nếu có).

4. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

Việc triển khai, thực hiện Nghị định số 145/2020/NĐ-CP, ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật

³⁵ Kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân trung bình cấp tỉnh đạt 100%%; cấp huyện đạt 99,97%.

³⁶ Kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân trung bình cấp tỉnh đạt 100%%; cấp huyện đạt 99,96%.

³⁷ Các cơ quan hành chính tỉnh, cấp huyện, cấp xã đã tiếp 3.052 lượt, 3.426 người; giảm 1.115 lượt, 1.947 người so với năm 2020, trong đó có 23 đoàn đông người với 248 người; tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: 67,4%.

³⁸ Đã ban hành 62 quyết định giải quyết khiếu nại và 19 kết luận nội dung tố cáo. Các quyết định giải quyết đã được địa phương tổ chức thực hiện, còn lại 03 kết luận nội dung tố cáo tiếp tục thực hiện trong thời gian tới.

³⁹ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xem xét 05 vụ việc, tiếp tục chỉ đạo rà soát 12 vụ việc.

⁴⁰ Có 39/39 cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đạt 100%.

⁴¹ Quy chế dân chủ ở cơ sở, các quy chế, quy định về công khai tài chính tại đơn vị, xét nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, thi đua, khen thưởng, đề bạt, bổ nhiệm, kỷ luật,...

Lao động về điều kiện lao động, về tổ chức đối thoại, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc đã làm chuyển biến tích cực trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp. Đến nay, có 146/163 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đã tổ chức hội nghị người lao động, đạt 89,57%. Các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhà nước tiếp tục triển khai, thực hiện Quy chế dân chủ⁴²; các doanh nghiệp rà soát, sửa đổi, bổ sung nội quy lao động và ký kết mới thỏa ước lao động tập thể phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp và có nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật⁴³; công khai khá đầy đủ các nội dung liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động như: Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, kế hoạch sản xuất, thỏa ước lao động tập thể, các chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động; công khai tài chính, tiền thưởng, phúc lợi xã hội; ý kiến của người lao động được xem xét, giải quyết, tạo niềm tin và sự phấn khởi cho người lao động. Hằng năm, công đoàn các cấp phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức hội nghị người lao động để người sử dụng lao động công khai với người lao động: Về tình hình sản xuất, kinh doanh; nội quy lao động, thang, bảng lương, định mức lao động, nội quy, quy chế liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động; thỏa ước lao động tập thể; công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của người lao động.

Việc thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở đã từng bước nâng cao vai trò, trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động trong thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân

1.1. Kết quả đạt được

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị. Công tác cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

⁴² Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

⁴³ Phát huy quyền dân chủ và ổn định đời sống cho công nhân lao động, có 97 doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung, ký kết mới thỏa ước lao động tập thể phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp và có nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật, 28 nội quy lao động.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng tích cực đổi mới, nâng cao hiệu quả nội dung, phương thức hoạt động theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, thực chất; hướng dẫn, kiểm tra rõ người, rõ việc, hiệu quả hơn; nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội của nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

Việc thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở đã đem lại nhiều kết quả thiết thực, mang lại bầu không khí dân chủ, cởi mở và tăng cường sự đồng thuận trong xã hội, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.2. Nguyên nhân

Cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị các cấp quan tâm cải cách hành chính, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và thực hiện tốt việc bí thư cấp ủy, chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp tiếp công dân theo định kỳ; tăng cường đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các vụ việc phức tạp đông người kéo dài góp phần nâng cao chất lượng, phát huy vai trò, sự tham gia của nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trên cơ sở đảm bảo hài hòa lợi ích giữa nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân.

Phát huy vai trò, tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng; sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, các cấp là nhân tố quyết định bảo đảm thắng lợi cho việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Việc xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có nơi còn chung chung; chưa gắn chặt việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, nhiệm vụ của đơn vị; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có lúc chưa phối hợp chặt chẽ trong công tác vận động, tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở thực hiện quy chế dân chủ cơ sở còn mang tính hình thức; sự quan tâm đến đời sống của người dân chưa cụ thể, chưa thật sự gần dân, sát dân để tìm hiểu những tâm tư nguyện vọng của người dân để phát huy sức mạnh tổng hợp của nhân dân.

Việc xây dựng, ban hành và rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế, quy ước của một số đơn vị, cơ sở còn chậm, chất lượng chưa cao, còn rập khuôn, máy móc, chưa phản ánh đúng thực tế, nhất là quy ước ở ấp, khóm.

Việc tham gia ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức còn ít, chưa mạnh dạn đề xuất các giải pháp thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Doanh nghiệp chủ yếu tập trung vào sản xuất, kinh doanh, nên có lúc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở hiệu quả chưa cao, còn lúng túng, thiếu gắn kết việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh.

Do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 nên một số công ty, doanh nghiệp hoạt động không thường xuyên đã ảnh hưởng lớn đến người lao động và các hoạt động của doanh nghiệp, công ty; các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao bị tạm ngừng; đời sống của một số bộ phận người dân gặp nhiều khó khăn, nhất là một số công nhân từ các tỉnh trở về, hiện nay chưa có việc làm ổn định.

2.2. Nguyên nhân

Một số cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chưa thật sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; sự phối hợp giữa thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp với công đoàn tại một số cơ quan, doanh nghiệp từng lúc chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ.

Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa nêu cao vai trò nêu gương; nhận thức về nội dung, yêu cầu, tầm quan trọng của việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở còn hạn chế, chưa tích cực tham gia thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

V- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 11-KH/TU, ngày 07/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; các chủ trương của cấp ủy đảng, chính quyền.

3. Tăng cường và nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân; quan tâm giải quyết tốt các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với người dân, doanh nghiệp. Định kỳ tổ chức hội nghị cán bộ, công chức đúng theo quy định; công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm về tư tưởng, đạo đức lối sống, quan liêu, tham nhũng, tiêu cực trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

4. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19; tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

5. Tiếp tục phối hợp với chính quyền thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ hòa giải ở cơ sở.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ban chỉ đạo các cấp gắn với trách nhiệm của từng thành viên được phân công phụ trách địa phương, đơn vị; xây dựng kế hoạch, tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đối với các ngành, các cấp; tổ chức đánh giá, phân loại chất lượng hoạt động của ban chỉ đạo các cấp và các loại hình hoạt động thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở.

VI- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Ban Chỉ đạo Trung ương kiến nghị với Chính phủ nghiên cứu bổ sung chế tài xử lý hành chính đối với hành vi vi phạm quy định việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đối với cơ quan, doanh nghiệp.

2. Tại Khoản 1, Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ có quy định: *“Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với công đoàn cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mỗi năm một lần vào cuối năm”*. Kiến nghị Chính phủ xem xét, điều chỉnh *“tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mỗi năm một lần vào đầu năm sau”* để có thời gian thực hiện đầy đủ các nội dung của hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở,
- Vụ Dân vận các cơ quan nhà nước (Ban Dân vận Trung ương),
- Cơ quan Thường trực phía Nam Ban Dân vận Trung ương (T78),
- Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Cổng thông tin điện tử Tỉnh ủy,
- Phòng Tổng hợp (Pg),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Phạm Thành Ngại

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

(kèm theo Báo cáo số 156-BC/TU, ngày 01/12/2021
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

1. Tổng số văn bản đã ban hành trong năm cấp tỉnh: 14, trong đó: cấp ủy: 04; chính quyền: 01; Ban chỉ đạo 03; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội 06.

2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở cấp tỉnh:

- Tổng số đoàn kiểm tra: 05

- Tổng số đơn vị, cơ sở được kiểm tra: 11

3. Công tác tuyên truyền, tập huấn cấp tỉnh:

- Số lượng các cuộc hội nghị, hội thảo, tập huấn: 04;

- Trong đó: Tổ chức riêng 02 cuộc; lồng ghép 02 cuộc.

4. Cải cách hành chính:

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”: 100 %;

- Tỷ lệ cơ quan hành chính nhà nước thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” 100 %;

- Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 537 thủ tục hành chính;

- Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 613 thủ tục hành chính;

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4/ tổng số dịch vụ công cung cấp: 58,97%.

5. Về xây dựng nông thôn mới:

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 46/82, đạt tỷ lệ: 56%;

- Số huyện, thành phố đạt chuẩn nông thôn mới: 1/9, đạt tỷ lệ: 11/11%;

- Số kinh phí huy động sức dân trong năm: 125,326 tỷ đồng.

- Số diện tích đất do nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng trong năm:

6. GRDP bình quân đầu người ước đạt 54,3 triệu đồng (tăng so sánh với năm 2020).

7. Tỷ lệ hộ nghèo: 1,24 %; so sánh với năm 2020: giảm 0,33%.

- Tỷ lệ hộ cận nghèo: 1,54%; so sánh với năm 2020: giảm 0,27%.

8. Số cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức/tổng số cơ quan, đơn vị: 141/141, đạt tỷ lệ: 100%.

9. Tổng số doanh nghiệp: 163.

9.1- Số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn: 146.

9.2- Số doanh nghiệp có (đã xây dựng) quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc: 97

9.3- Tỷ lệ doanh nghiệp ký thỏa ước lao động tập thể: 97%.

9.4- Tỷ lệ doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động: 89,57%.

9.5- Số doanh nghiệp tổ chức đối thoại tại nơi làm việc: 146/163 (146 doanh nghiệp DN / 146 cuộc), trong đó: 146 cuộc đối thoại định kỳ; 0 cuộc đối thoại khi yêu cầu; 0 cuộc đối thoại khi có vụ việc.

10. Số vụ đình công, lãn công (trong năm): 0 vụ; so sánh với năm 2020.

11. Đơn thư:

- Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: 67,4%;
- Số vụ việc tồn đọng, kéo dài: Đã giải quyết 05 vụ; Chưa giải quyết 12 vụ.

12. Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với người dân và doanh nghiệp.

12.1. Cấp tỉnh:

- Người đứng đầu cấp ủy: 07 cuộc.
- Người đứng đầu chính quyền: 12 cuộc.

12.2. Cấp huyện:

- Người đứng đầu cấp ủy: 84 cuộc.
- Người đứng đầu chính quyền: 108 cuộc.

12.3. Cấp xã:

- Người đứng đầu cấp ủy: 807 cuộc.
- Người đứng đầu chính quyền: 1.025 cuộc.

13. Kết quả tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid -19 đến ngày 14/11/2021

Tổng số kinh phí hỗ trợ: 270,349 tỷ đồng; trong đó:

- Doanh nghiệp: 14,036 tỷ đồng;
 - Người lao động: 247,432 tỷ đồng;
 - Đối tượng khác: 8,881 tỷ đồng.
-